

(Mẫu này dành cho tổ chuyên môn)

(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

SỞ GDĐT QUẢNG NAM/PHÒNG GDĐT NÚI THÀNH TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT TỔ: TOÁN TIN	KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN HỌC - NĂM HỌC 2023-2024 MÔN: TOÁN Khối : 7
---	---

I. Thông tin:**Tổ trưởng: NGÔ CÔNG TÊ****II. Kế hoạch bài dạy:****1. Học kì 1: (18 tuần x 4 tiết/tuần = 72 tiết)**

Số và đại số:	24 tiết	Hình học và đo lường:	25 tiết
Thống kê và xác suất:	11 tiết	Thực hành và trải nghiệm:	4 tiết
Ôn tập, kiểm tra giữa kỳ:	4 tiết	Ôn tập, kiểm tra cuối kỳ:	4 tiết

MẠCH SỐ VÀ ĐẠI SỐ - XÁC SUẤT VÀ THỐNG KÊ				MẠCH HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG			
Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt
1	1,2	Bài 1. Tập hợp các số hữu tỉ	- Nhận biết số hữu tỉ, tập hợp các số hữu tỉ Q, số đối của số hữu tỉ, thứ tự trong tập hợp số hữu tỉ. - Biểu diễn số hữu tỉ trên trục số. - So sánh hai số hữu tỉ.	1	1,2	Bài 8. Góc ở vị trí đặc biệt. Tia phân giác của một góc	- Nhận biết hai góc kề bù, hai góc đối đỉnh. - Nhận biết tia phân giác của 1 góc - Vẽ tia phân giác của một góc bằng dụng cụ học tập
2	3,4	Bài 2. Cộng trừ nhân chia các số hữu tỉ	- Thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia trong Q. - Vận dụng các tính chất của phép cộng và quy tắc dấu ngoặc để tính nhanh, tính nhanh một cách hợp lý.	2	3,4	Bài 9. Hai đường thẳng song song và dấu hiệu nhận biết.	- Nhận biết các góc tạo bởi 1 đường thẳng cắt hai đường thẳng. - Mô tả dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song thông qua cặp góc đồng vị, cặp góc so le trong.
3	5,6	Luyện tập chung	Củng cố và rèn luyện các kỹ năng:	3	5,6	Luyện tập chung	Củng cố và rèn luyện các kỹ năng:

			Tính toán với số hữu tỉ; biểu diễn số hữu tỉ trên trục số; vận dụng quy tắc dấu ngoặc; các tính chất của phép cộng, phép nhân để tính toán hợp lí.				<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát hình vẽ, gọi tên các cặp góc so le trong, đồng vị. - Giải thích được hai đt song song bằng dấu hiệu nhận biết.
4	7,8	Bài 3. Lũy thừa với số mũ tự nhiên của số hữu tỉ (t1,2)	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả phép tính lũy thừa với số mũ tự nhiên của một số hữu tỉ. - Thực hiện tính tích, thương hai lũy thừa cùng cơ số, 	4	7,8	Bài 10. Tiên đề Euclid, tính chất hai đường thẳng song song	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết tiên đề Euclid về đường thẳng song song. - Mô tả một số tính chất của hai đường thẳng song song - Biết cách vẽ hai đường thẳng song song
5(*)	9	Bài 3. Lũy thừa với số mũ tự nhiên của số hữu tỉ (t3)	- Thực hiện tính lũy thừa của lũy thừa.	5	9	Bài 11. Định lý và chứng minh định lý	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết định lý, giả thiết, kết luận của định lý và viết gọn bằng kí hiệu. - Làm quen với chứng minh định lý
	10	Bài 4. Thứ tự thực hiện các phép tính (t1)	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được thứ tự thực hiện các phép tính. - Mô tả được quy tắc chuyển vế. 		10	Luyện tập chung	<ul style="list-style-type: none"> Củng cố và rèn luyện các kỹ năng: - Vẽ hình, viết GT, KL của định lý bằng kí hiệu. - Bước đầu biết suy luận để chứng minh định lí.
6	11	Bài 4. Quy tắc chuyển vế (t2)	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh củng cố lại kiến thức về thứ tự thực hiện phép tính và quy tắc chuyển vế đổi dấu. - Áp dụng quy tắc chuyển vế vào giải toán (dạng tìm x). 	6	11	Ôn tập cuối chương 3	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập kiến thức toàn chương. - Vận dụng kiến thức của chương để chữa và làm các bài tập tổng hợp cuối chương.
	12	Luyện tập chung	Củng cố và rèn luyện kỹ năng: tính toán với lũy thừa của một số hữu tỉ		12	Bài 12. Tổng các góc trong tam giác	Giải thích tổng các góc trong một tam giác bằng 180 độ
7	13	Luyện tập chung	áp dụng quy tắc chuyển vế để giải các bài toán tìm x, tính nhẩm, tính nhanh một cách hợp lý	7	13,14	Bài 13. Hai tam giác bằng nhau Trường hợp bằng nhau thứ nhất	<ul style="list-style-type: none"> Nhận biết hai tam giác bằng nhau. Giải thích hai tam giác bằng nhau theo trường hợp cạnh – cạnh – cạnh
	14	Bài tập cuối chương 1	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập kiến thức toàn chương. - Vận dụng kiến thức của chương để chữa và làm các bài tập tổng hợp cuối chương. 				

8	15	Bài 5. Làm quen với số thập phân vô hạn tuần hoàn	Nhận biết số thập phân hữu hạn và số thập phân vô hạn tuần hoàn. Làm tròn số căn cứ vào độ chính xác cho trước	8	15	Luyện tập chung	Củng cố: Định lý tổng ba góc trong một tam giác. Hai tam giác bằng nhau. Hai tam giác bằng nhau theo trường hợp cạnh – cạnh – cạnh qua một số bài tập.
	16	Bài 5. Làm quen với số thập phân vô hạn tuần hoàn	Nhận biết số thập phân hữu hạn và số thập phân vô hạn tuần hoàn. Làm tròn số căn cứ vào độ chính xác cho trước		16	Bài 14. Trường hợp bằng nhau thứ hai và thứ ba của tam giác.	Giải thích hai tam giác bằng nhau theo trường hợp c-g-c và g-c-g. Lập luận và chứng minh hình học trong những trường hợp đơn giản
9	17	Bài 6. Số vô tỉ. Căn bậc hai số học	Nhận biết số vô tỉ Nhận biết căn bậc hai số học của 1 số không âm	9	17	Bài 14. Trường hợp bằng nhau thứ hai và thứ ba của tam giác.	Giải thích hai tam giác bằng nhau theo trường hợp c-g-c và g-c-g. Lập luận và chứng minh hình học trong những trường hợp đơn giản
	18	Ôn tập giữa kỳ 1			18	Ôn tập giữa kỳ 1	
10	19	Kiểm tra giữa kỳ 1		10	19	Kiểm tra giữa kỳ 1	
	20	Bài 6. Số vô tỉ. Căn bậc hai số học	Tính giá trị (đúng hoặc gần đúng) căn bậc hai số học của một số nguyên dương bằng máy tính cầm tay.		20	Luyện tập chung	Lập luận và chứng minh hình học trong ba trường hợp hai tam giác bằng nhau.
11(*)	21,22, 23,24	Bài 7. Tập hợp các số thực Luyện tập chung (t1)	Nhận biết số thực, Biểu diễn số thực trên trục số trong trường hợp thuận lợi. Nhận biết thứ tự trong tập hợp các số thực số đối và giá trị tuyệt đối của số thực.	11			

12	25,26	Luyện tập chung (t2)	<ul style="list-style-type: none"> -Nắm vững các kiến thức về số vô tỉ, số thực đã học -Hiểu được thứ tự trên tập số thực. -Tính được các căn bậc hai số học 	12	21,22	Bài 15. Các trường hợp bằng nhau của tam giác vuông	Giải thích các trường hợp bằng nhau của tam giác vuông
		Bài tập cuối chương II	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập kiến thức toàn chương. - Vận dụng kiến thức của chương để chữa và làm các bài tập tổng hợp cuối chương. 				
13	27,28	Bài 17. Thu thập và phân loại dữ liệu	<p>Thu thập dữ liệu bằng phỏng vấn, bảng hỏi. Phân loại dữ liệu. Nhận biết tính đại diện của dữ liệu.</p>	13	23,24	Bài 16. Tam giác cân. Đường trung trực của đoạn thẳng	Nhận biết tam giác cân, giải thích tính chất của tam giác cân. Vẽ đường trung trực của đoạn thẳng bằng dụng cụ học tập.
14	29,30, 31	Bài 18. Biểu đồ quạt tròn	<p>Đọc và mô tả dữ liệu từ biểu đồ hình quạt tròn Biểu diễn dữ liệu vào biểu đồ hình quạt tròn (cho sẵn) Nhận ra vấn đề hoặc quy luật đơn giản từ việc phân tích biểu đồ hình quạt tròn</p>	14	25	Luyện tập chung	Nhắc lại các trường hợp bằng nhau của hai tam giác vuông. Nhắc lại định nghĩa , tính chất tam giác cân, tam giác đều, đường trung trực của một đoạn thẳng
15	32, 33, 34	Bài 19. Biểu đồ đoạn thẳng	<p>Đọc và mô tả dữ liệu từ biểu đồ đoạn thẳng. Vẽ biểu đồ đoạn thẳng Nhận ra vấn đề hoặc quy luật đơn giản từ việc phân tích biểu đồ đoạn thẳng</p>	15	26	Luyện tập chung	Chứng minh hai tam giác vuông bằng nhau trong trường hợp đơn giản. Nhận biết tam giác cân, đường trung trực của một đoạn thẳng.
16	35, 36, 37	Luyện tập chung Bài tập cuối chương V	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập kiến thức toàn chương. - Vận dụng kiến thức của chương để chữa và làm các bài tập tổng hợp cuối chương. 	16	27	Vẽ hình đơn giản với GeoGebra	Tắt mở phần mềm, thành thạo sử dụng hộp công cụ để vẽ các hình đơn giản: đường thẳng song song, đường trung trực của một đoạn thẳng, tia phân giác của một góc, tam giác biết độ dài ba cạnh. Biết cách lưu hình vẽ thành các tệp dữ liệu.

17	38	Ôn tập cuối kỳ 1		17	28	Ôn tập cuối kỳ 1	
	39	Kiểm tra cuối kỳ 1			29	Kiểm tra cuối kỳ 1	
18	40	Dân số và cơ cấu dân số Việt Nam	-Kỹ năng thu thập và tổ chức dữ liệu. -Kỹ năng biểu diễn dữ liệu các loại biểu đồ hình quạt tròn, biểu đồ đoạn thẳng sử dụng Micorsoft Excel.	18	30	Vẽ hình đơn giản với GeoGebra	Tắt mở phần mềm, thành thạo sử dụng hộp công cụ để vẽ các hình đơn giản: vẽ tam giác biết độ dài hai cạnh và số đo góc xen giữa, tam giác biết độ dài một cạnh và số đo hai góc kề cạnh đó. Biết cách lưu hình vẽ thành các tệp dữ liệu.
	41	Dân số và cơ cấu dân số Việt Nam	-Kỹ năng phân tích dữ liệu dựa trên biểu đồ để trả lời các câu hỏi nghiên cứu đã đặt ra		31	Bài tập cuối chương IV	- Ôn tập kiến thức toàn chương. - Vận dụng kiến thức của chương để chữa và làm các bài tập tổng hợp cuối chương.

2. Học kì 2: (17 tuần x 4 tiết/tuần = 68 tiết)

Số và đại số:	27 tiết	Hình học và đo lường:	22 tiết
Thống kê và xác suất:	6 tiết	Thực hành và trải nghiệm:	5 tiết
Ôn tập, kiểm tra giữa kỳ:	4 tiết	Ôn tập, kiểm tra cuối kỳ:	4 tiết

MẠCH SỐ VÀ ĐẠI SỐ - XÁC SUẤT VÀ THỐNG KÊ				MẠCH HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG			
Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt	Tuần	Tiết	Tên bài	Yêu cầu cần đạt
19	39, 40	Bài 20. Tỉ lệ thức	Nhận biết tỉ lệ thức và các tính chất của tỉ lệ thức Vận dụng tính chất của tỉ lệ thức để tính toán	19	32,33	Bài 31. Quan hệ giữa góc và cạnh đối diện trong một tam giác.	Nhận biết hai định lý về cạnh và góc đối diện trong tam giác.
20	41	Bài 21. Tính chất dãy tỉ số bằng nhau	Nhận biết tính chất của dãy tỉ số bằng nhau. Vận dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau trong giải toán	20	34	Bài 32. Quan hệ giữa đường vuông góc và đường xiên	Nhận biết khái niệm đường vuông góc và đường xiên, khoảng cách từ 1 điểm đến 1 đường thẳng. Biết quan hệ giữa đường vuông góc và đường xiên
	42	Luyện tập chung	Củng cố kiến thức về tính chất của tỉ lệ thức, tính chất của dãy tỉ số bằng nhau Rèn luyện kỹ năng lập các tỉ lệ thức từ một đẳng thức cho trước.		35	Bài 33. Quan hệ giữa ba cạnh trong một tam giác	Nhận biết liên hệ về độ dài giữa 3 cạnh trong một tam giác
21	43	Luyện tập chung	Giải được một số bài toán có nội dung thực tiễn liên quan.	21	36, 37	Luyện tập chung	Vận dụng các định lý trong ba bài 31, 32, 33 để giải quyết các bài toán cụ thể.
	44	Bài 22. Đại lượng tỉ lệ thuận	Nhận biết hai đại lượng tỉ lệ thuận				
22	45	Bài 22. Đại lượng tỉ lệ thuận	Giải một số bài toán đơn giản về đại lượng tỉ lệ thuận	22	38	Bài 34. Sự đồng quy của ba đường trung tuyến trong một tam giác.	Nhận biết đường trung tuyến của tam giác. Nhận biết sự đồng quy của 3 đường trung tuyến trong một tam

							giác, điểm đó gọi là trọng tâm của tam giác.
	46	Bài 23. Đại lượng tỉ lệ nghịch	Nhận biết hai đại lượng tỉ lệ nghịch		39	Bài 34. Sự đồng quy của ba đường phân giác trong một tam giác.	Nhận biết được đường phân giác của tam giác, biết ba đường phân giác của tam giác đồng quy tại điểm cách đều ba cạnh của tam giác.
23	47	Bài 23. Đại lượng tỉ lệ nghịch	Giải một số bài toán đơn giản về đại lượng tỉ lệ nghịch	23	40	Bài 35. Sự đồng quy của 3 đường trung trực trong 1 tam giác	Nhận biết ba đường trung trực của tam giác, biết ba đường trung trực của tam giác đồng quy tại điểm cách đều ba đỉnh của tam giác.
	48	Luyện tập chung	Củng cố khái niệm và tính chất của đại lượng tỉ lệ thuận, đại lượng tỉ lệ nghịch Rèn kỹ năng nhận biết các đại lượng tỉ lệ thuận và các đại lượng tỉ lệ nghịch		41	Bài 35. Sự đồng quy của ba đường cao trong 1 tam giác	Nhận biết ba đường cao của tam giác, biết ba đường cao của tam giác đồng quy tại điểm, điểm đó gọi là trọng tâm của tam giác
24	49	Luyện tập chung	Vận dụng được tính chất đại lượng tỉ lệ thuận, tỉ lệ nghịch trong giải toán.	24	42,43	Luyện tập chung	Kỹ năng sử dụng các định lý về sự đồng quy của các đường đặc biệt trong tam giác và thấy được mối liên hệ giữa các đường này trong tam giác cân, tam giác đều.
	50	Bài tập cuối chương VI	Giải một số bài toán liên quan đến thực tiễn.				
25	51	Bài 24. Biểu thức đại số	Nhận biết biểu thức số và biểu thức đại số. Tính giá trị của biểu thức đại số.	25	44	Ôn tập giữa kỳ 2	

	52	Bài 25. Đa thức một biến (t1).	Nhận biết đơn thức và bậc của đơn thức. Nhận biết đa thức và các hạng tử của nó Thu gọn và sắp xếp đa thức. Nhận biết bậc, hệ số cao nhất, hệ số tự do của một đa thức.				
	53	Ôn tập giữa kỳ 2					
26	54	Kiểm tra giữa kỳ 2		26	45	Kiểm tra giữa kỳ 2	
	55	Bài 25. Đa thức 1 biến (t2).	Tính giá trị của đa thức khi biết giá trị của biến. Nhận biết nghiệm của 1 đa thức		46	Ôn tập cuối chương IX.	- Ôn tập kiến thức toàn chương. - Vận dụng kiến thức của chương để chữa và làm các bài tập tổng hợp cuối chương.
27	56,57	Bài 26. Phép cộng và phép trừ đa thức một biến	Thực hiện các phép tính cộng, trừ hai đa thức. Nhận biết các tính chất của phép cộng đa thức. Vận dụng các tính chất của phép cộng đa thức trong tính toán.	27	47,48	Bài 36. Hình hộp chữ nhật và hình lập phương (t1,2)	Mô tả 1 số yếu tố cơ bản (cạnh, góc, đường chéo) của hình hộp chữ nhật, hình lập phương. Giải thích một số vấn đề thực tiễn gắn với tính diện tích xung quanh, thể tích hình hộp chữ nhật, hình lập phương.
28	58, 59	Luyện tập chung	Củng cố các khái niệm của đa thức một biến và các thuật ngữ: hạng tử, bậc của đa thức, hệ số cao nhất và hệ số tự do của một đa thức. Nâng cao kỹ năng cộng trừ đa thức, biến đổi một biểu thức đã cho thành một đa thức.	28	49,50	Bài 36. Hình hộp chữ nhật và hình lập phương (t3) Luyện tập	
29	60, 61	Bài 27. Phép nhân đa thức một biến	Nhận biết phép nhân đa thức, tính chất của phép nhân đa thức Vận dụng tính chất phép cộng và phép nhân đa thức để tính toán	29	51,52	Bài 37. Hình lăng trụ đứng tam giác và hình lăng trụ đứng tứ giác (t1,2)	Mô tả và tạo lập hình lăng trụ đứng tam giác, lăng trụ đứng tứ giác.

			Giải quyết các bài toán thực tiễn liên quan đến các phép tính đa thức.				Tính diện tích xung quanh, thể tích hình lăng trụ đứng tam giác, lăng trụ đứng tứ giác. Giải thích một số vấn đề thực tiễn gắn với tính diện tích xung quanh, thể tích hình lăng trụ đứng tam giác, lăng trụ đứng tứ giác.
30	62, 63	Bài 28. Phép chia đa thức một biến	Nhận biết phép chia hết và phép chia có dư của đa thức một biến. Nhận biết quan hệ phép chia với phép nhân đa thức. Thực hiện phép chia hai đa thức bằng cách đặt tính chia		53,54	Bài 37. Hình lăng trụ đứng tam giác và hình lăng trụ đứng tứ giác(t3) Luyện tập	
31	64	Bài 28. Phép chia đa thức một biến	Giải quyết một số bài toán thực tế liên quan đến bốn phép tính đa thức một biến.		55	Bài tập cuối chương X	- Ôn tập kiến thức toàn chương. - Vận dụng kiến thức của chương để chữa và làm các bài tập tổng hợp cuối chương.
	65	Luyện tập chung	Nâng cao kỹ năng thực hiện nhân và chia đa thức và thực hiện phối hợp cộng và trừ đa thức.	31	56	Bài 29. Làm quen với biến cố (t1)	Làm quen với khái niệm biến cố ngẫu nhiên, biến cố chắc chắn, biến cố không thể trong một số ví dụ đơn giản
32	66	Luyện tập chung	Tìm hiểu thêm ý nghĩa của các biểu thức đại số trong một số bài toán thực tế.	32	57	Bài 29. Làm quen với biến cố (t2)	Làm quen với khái niệm biến cố ngẫu nhiên, biến cố chắc chắn, biến cố không thể trong một số ví dụ đơn giản
					58,59	Bài 30. Làm quen với xác suất của biến cố.	Làm quen với xác suất của biến cố ngẫu nhiên trong một số ví dụ đơn giản.
33	67	Bài tập cuối chương VII	- Ôn tập kiến thức toàn chương. - Vận dụng kiến thức của chương để chữa và làm các bài tập tổng hợp cuối chương.	33	60,61	Luyện tập chung Bài tập cuối chương VIII	- Ôn tập kiến thức toàn chương. - Vận dụng kiến thức của chương để chữa và làm các bài tập tổng hợp cuối chương.
					62	Vòng quay may mắn.	Giúp học sinh xác định được một biến cố có xảy ra hay không ứng với một kết quả có thể xảy ra của trò chơi, thí nghiệm.

							So sánh được khả năng xảy ra hai biến cố cảm nhận và kiểm chứng lại bằng kết quả thực nghiệm.
34	68	Đại lượng tỉ lệ trong đời sống	Chuyển đổi một số đơn vị đo độ dài và khối lượng thông dụng Tính toán việc tăng giảm theo giá trị phần trăm của một mặt hàng.	34	63	Hộp quà và chân đế lịch.	Ứng dụng kiến thức đã học về một số hình khối trong thực tiễn vào giải quyết một số tình huống trong thực tiễn như mĩ thuật, thủ công,...
	69	Ôn tập kiểm tra cuối kỳ 2.			64	Ôn tập kiểm tra cuối kỳ 2.	
35	70	Kiểm tra cuối kỳ 2		35	65	Kiểm tra cuối kỳ 2	
	71	Đại lượng tỉ lệ trong đời sống	Vận dụng công thức liên hệ giữa hai đại lượng tỉ lệ thuận hoặc tỉ lệ nghịch để giải quyết những vấn đề thường gặp trong cuộc sống liên quan đến việc chuyển đổi đơn vị đo, tính toán việc tăng giảm theo phần trăm mặt hàng, lãi suất tiết kiệm,...		66	Hộp quà và chân đế lịch.	Ứng dụng kiến thức đã học về một số hình khối trong thực tiễn vào giải quyết một số tình huống trong thực tiễn như mĩ thuật, thủ công,...

II. Nhiệm vụ khác (Bồi dưỡng học sinh giỏi 7)

STT	Chuyên đề	Số tiết	Yêu cầu đạt được	Địa điểm
1	CHUYÊN ĐỀ BẤT ĐẲNG THỨC	15	-So sánh các số hạng trong tổng với các số hạng trong tổng liên tiếp để tìm mối quan hệ, Nếu muốn chứng minh lớn hơn 1 giá trị k nào đó, ta cần so sánh với số hạng có mẫu lớn hơn, và ngược lại	
2	CHUYÊN ĐỀ CHIA HẾT	10	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu a chia hết cho cả m và n, trong đó m, n là hai số nguyên tố cùng nhau thì a chia hết cho m.n - Nếu tích a.b chia hết cho c, trong đó $(b; c) = 1$ thì a chia hết cho c - Với p là số nguyên tố. Nếu a.b chia hết cho p thì hoặc a chia hết cho p hoặc b chia hết cho p - Khi chia $n + 1$ số nguyên dương liên tiếp cho $n (n \geq 1)$ luôn nhận được hai số dư bằng nhau - Trong $n (n \geq 1)$ số nguyên liên tiếp, luôn có duy nhất 1 số chia hết cho n - Nếu $(a; b) = d$ thì tồn tại hai số nguyên x, y sao cho: $ax + by = d$ 	
3	CHUYÊN ĐỀ PHÂN SỐ	15	<ul style="list-style-type: none"> -Tìm n để phân số tối giản. -Chứng minh phân số là tối giản. -Tìm n để phân số có GTLN hoặc GTNN. -Giải các bài toán liên quan đến phân số. 	
4	TÌM CHỮ SỐ TẬN CÙNG	10	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm chữ số tận cùng của một số. - Tìm hai chữ số tận cùng. - Tìm ba chữ số tận cùng 	

5	ĐA THỨC LỚP 7	5	-Xác định đa thức và tính giá trị của đa thức. -Tìm nghiệm của đa thức.	
6	CHUYÊN ĐỀ SỐ NGUYÊN TỐ - HỢP SỐ		- Tìm giá trị một biến để hai biểu thức là số nguyên tố. - Nếu tích $a.b$ chia hết cho số nguyên tố p thì hoặc a chia hết cho p hoặc b chia hết cho p . Đặc biệt nếu a^n chia hết cho p thì a chia hết cho p .	

Tam Xuân I, ngày 5 tháng 9 năm 2023

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

Duyệt BGH

Phó Hiệu trưởng

Nguyễn Thế Hoàng

Ngô Công Tê